

Số: 3377/CATP-PCCC

Cần Thơ, ngày 05 tháng 12 năm 2025

V/v đăng tải hồ sơ dự thảo Quyết định
của Ủy ban nhân dân thành phố

Kính gửi: Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ

Thực hiện Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 08/9/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố về việc ban hành Danh mục Quyết định của UBND thành phố quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội, nghị định của Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ; Quyết định số 1067/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND thành phố về việc ban hành Chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2025 của UBND thành phố Cần Thơ, Công an thành phố đã xây dựng dự thảo Quyết định quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ (gọi tắt là *Quyết định*). Tuy nhiên, ngày 12/6/2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, trong đó sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thành phố Cần Thơ, tỉnh Sóc Trăng và tỉnh Hậu Giang thành đơn vị hành chính cấp tỉnh mới có tên gọi là thành phố Cần Thơ.

Để đảm bảo việc ban hành Quyết định đúng trình tự, thủ tục của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và phù hợp với địa bàn thành phố Cần Thơ sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, Công an thành phố đề nghị Văn phòng UBND thành phố đăng tải hồ sơ dự thảo Quyết định (*gửi kèm theo*) trên Cổng thông tin điện tử của UBND thành phố từ ngày **05/12/2025 đến hết ngày 14/12/2025** để lấy ý kiến.

Trân trọng đề nghị Văn phòng UBND thành phố quan tâm, phối hợp thực hiện./. *An*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PCCC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đại tá Lê Đức Bấy

Số: /2025/QĐ-UBND Cần Thơ, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BXD ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;

Căn cứ Thông tư số 09/2023/TT-BXD ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình;

Căn cứ Thông tư số 15/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 07:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an thành phố;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa



cháy phù hợp với đặc thù của địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Những nội dung không quy định trong Quyết định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật mới.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc cải tạo, chỉnh trang phải bảo đảm cải thiện hệ thống hạ tầng giao thông, nguồn nước đáp ứng yêu cầu phục vụ chữa cháy.

2. Ưu tiên triển khai đối với khu vực có mật độ dân cư cao, đường đô thị nhỏ, hẻm sâu. Bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu phòng cháy, chữa cháy với quy hoạch tổng thể phát triển đô thị trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

3. Không áp dụng đối với các khu vực đô thị được quy hoạch, đầu tư xây dựng mới theo quy định của pháp luật về quy hoạch, xây dựng.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

Trong Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Đường đô thị là đường bộ nằm trong phạm vi địa giới hành chính phường.

2. Hẻm là đường nhánh xuất phát từ đường đô thị, chủ yếu phục vụ tiếp cận các thửa đất bên trong.

3. Xe chữa cháy là loại xe chuyên dùng của lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thành phố Cần Thơ và các tỉnh lân cận, được lắp đặt, bố trí trang thiết bị, phương tiện, dụng cụ chuyên dùng để thực hiện nhiệm vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, có khối lượng toàn bộ từ 3 tấn đến 20 tấn.

4. Khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy là phạm vi không gian có nhiều nhà ở tại đô thị với tiêu chí xác định theo Quyết định số /2005/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Điều 5. Quy định về cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy

1. Đối với đường đô thị, hẻm, khi cải tạo, chỉnh trang phải bảo đảm các quy định sau:

a) Chiều rộng thông thủy mặt đường không nhỏ hơn 3,5 m. Trường hợp mặt đường nhỏ hẹp chỉ đủ cho 1 làn xe chạy mà không thể mở rộng thì bố trí đoạn mở rộng bảo đảm theo quy định tại điểm 6.5 QCVN 06:2022/BXD.

b) Chiều cao thông thủy của đường không nhỏ hơn 4,5 m, đồng thời các kết cấu chặn phía trên đường tuân thủ đầy đủ các quy định tại điểm 6.2.1.3 QCVN 06:2022/BXD.

c) Cầu, mặt đường, bãi đỗ xe, bãi quay xe chịu tải không nhỏ hơn 10 tấn.

d) Bố trí bãi quay xe ở cuối đoạn cụt theo quy định tại điểm 6.4 QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD đối với đường hoặc bãi đỗ xe dạng cụt có chiều dài lớn hơn 46 m.

đ) Có vạch kẻ hoặc biển báo cấm đỗ xe tại các vị trí bố trí nguồn nước phục vụ chữa cháy.

e) Đường dây dẫn điện trên không và cáp viễn thông treo (bao gồm cáp truyền hình) chỉ được bố trí vượt ngang đường trong trường hợp cần thiết; ưu tiên thực hiện ngầm hóa. Trường hợp phải vượt qua, việc bố trí phải tuân thủ quy chuẩn chuyên ngành tương ứng về tĩnh không, khoảng cách an toàn và yêu cầu báo hiệu, đồng thời bảo đảm an toàn giao thông đô thị theo quy định hiện hành.

2. Đối với nguồn nước phục vụ chữa cháy, khi cải tạo, chỉnh trang phải bảo đảm các quy định sau:

a) Bố trí nguồn nước phục vụ chữa cháy có bán kính phục vụ không lớn hơn 400 m nếu xe chữa cháy tiếp cận được nguồn nước hoặc 300 m nếu máy bơm chữa cháy di động tiếp cận được nguồn nước. Có thể tăng bán kính phục vụ bằng cách lắp đặt các đường ống cụt có chiều dài không lớn hơn 200 m từ nguồn nước phục vụ chữa cháy đến các hồ thu nước.

b) Nguồn nước phục vụ chữa cháy phải bảo đảm: có bến, bãi đỗ chịu tải không nhỏ hơn 5 tấn; chiều cao tính từ mực nước thấp nhất đến mặt phẳng ngang (đậu xe chữa cháy hoặc máy bơm chữa cháy di động) không lớn hơn 4 m và chiều cao tính từ mực nước thấp nhất đến mực nước cao nhất không nhỏ hơn 0,7 m; có phương án nạo vét thường xuyên.

c) Đường kính của đường ống cấp nước đô thị không nhỏ hơn 100 mm. Trên mạng đường ống cấp nước đô thị, dọc theo các đường đô thị phải bố trí các trụ cấp nước chữa cháy bảo đảm: khoảng cách giữa các trụ không lớn hơn 400 m; khoảng cách giữa họng nước của trụ và tường các ngôi nhà không nhỏ hơn 1 m; khoảng cách giữa họng của trụ và mép đường (trụ bố trí trên vỉa hè) không lớn hơn 2,5 m; sửa chữa hoặc thay thế các trụ bị hư hỏng, mất tác dụng.

3. Đối với những hẻm mà chưa thể cải tạo, chỉnh trang bảo đảm theo khoản 1 Điều này thì tại đầu hẻm và trong hẻm phải bố trí trụ cấp nước chữa cháy hoặc bể chứa nước, hồ thu nước, bến, bãi đỗ xe bảo đảm quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều này.

4. Khuyến khích nâng cấp hẻm thành đường đô thị, đầu tư, trang bị cho lực lượng dân phòng phương tiện chữa cháy cỡ nhỏ, mô tô chữa cháy, máy bơm chữa cháy khiêng tay, lăng, vòi chữa cháy, dụng cụ phá dỡ thô sơ tại các khu vực hẻm sâu.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với Công an thành phố và các sở, ban, ngành có liên quan: hướng dẫn việc triển khai thực hiện Quyết định này; thẩm định, phê duyệt các dự án, phương án cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện xử lý hoặc tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý các trường hợp xây dựng vi phạm theo quy định.

c) Xem xét, giải quyết các vấn đề phát sinh, vướng mắc (nếu có); trường hợp vượt thẩm quyền tham mưu đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để xem xét, giải quyết.

2. Công an thành phố

a) Phối hợp với Sở Xây dựng tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.

b) Phối hợp với các doanh nghiệp cấp nước, Ủy ban nhân dân các phường thường xuyên tổ chức kiểm tra các nguồn nước phục vụ chữa cháy.

c) Tham gia ý kiến về nghiệp vụ đối với các dự án cải tạo, chỉnh trang khu vực đô thị theo quy định.

3. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Xây dựng, Công an thành phố và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương để thực hiện các dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị theo quy định.

b) Hướng dẫn các địa phương, cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện cải tạo, chỉnh trang đô thị theo quy định.

c) Tham gia ý kiến về nghiệp vụ đối với các dự án cải tạo, chỉnh trang khu vực đô thị theo quy định.

4. Các sở, ban, ngành

a) Phối hợp với Sở Xây dựng tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.

b) Tham gia ý kiến về nghiệp vụ đối với các dự án cải tạo, chỉnh trang khu vực đô thị theo quy định.

c) Rà soát các khu đô thị trên phạm vi địa bàn quản lý không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy, báo cáo cấp có thẩm quyền làm cơ sở thực hiện việc cải tạo, chỉnh trang phù hợp theo Quyết định này.

d) Lập kế hoạch, lộ trình và triển khai thực hiện đầu tư xây dựng cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn quản lý.

5. Ủy ban nhân dân các phường:

a) Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.

b) Rà soát các khu vực đô thị trên phạm vi địa bàn quản lý không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy, báo cáo cấp có thẩm quyền làm cơ sở thực hiện việc cải tạo, chỉnh trang phù hợp theo Quyết định này.

c) Lập kế hoạch, lộ trình và triển khai thực hiện đầu tư xây dựng cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn quản lý.

d) Bố trí nguồn lực, huy động các nguồn vốn hợp pháp để thực hiện cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị theo quy định.

đ) Nếu có khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định này, báo cáo về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết.

6. Các doanh nghiệp cấp nước

a) Rà soát, tổ chức kiểm tra và đánh giá tình trạng của trụ nước chữa cháy tại các khu vực; kịp thời sửa chữa các trụ nước chữa cháy bị hư hỏng; bảo đảm lưu lượng nước phục vụ chữa cháy theo quy định (theo Bảng 7, Bảng 8 QCVN 06:2022/BXD).

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan cải tạo, nâng cấp, bố trí hệ thống cấp nước chữa cháy tại các khu vực đô thị.

c) Tham gia ý kiến về nghiệp vụ đối với các dự án cải tạo, chỉnh trang khu vực đô thị theo quy định.

7. Các tổ chức, cá nhân có liên quan:

a) Thực hiện việc đầu tư xây dựng, cải tạo, chỉnh trang trong khu vực đô thị bảo đảm phù hợp Quyết định này và quy định pháp luật liên quan.

b) Chấp hành các quy định về phòng cháy và chữa cháy trong quá trình triển khai thực hiện dự án.



Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Công an thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

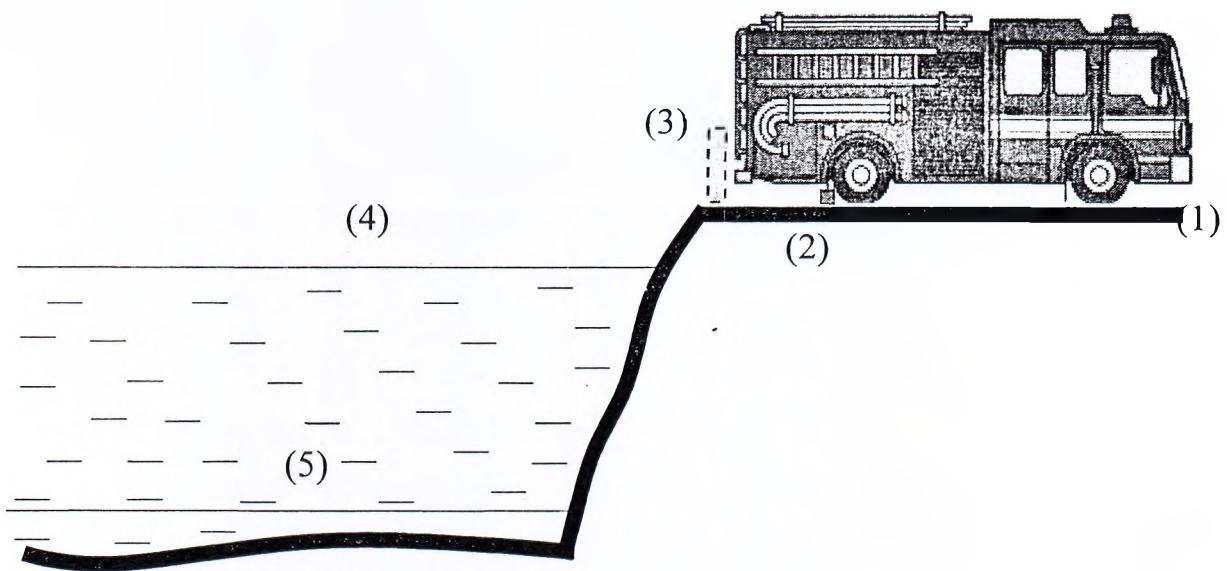
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp (Cục KTVB&QLXLVPHC), Nội vụ, Công an, Tài chính, Xây dựng, Công thương, Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP Cần Thơ;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND phường;
- Website Chính phủ;
- TT. Điều hành đô thị thông minh;
- Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phụ lục
TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN
XÂY DỰNG ĐIỂM, BẾN LẤY NƯỚC PHỤC VỤ CHỮA CHÁY
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND
ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

1. Bến lấy nước phục vụ chữa cháy

Xây dựng tại các ao, hồ, sông, kênh, rạch để phục vụ cho xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy di động hút nước để chữa cháy.

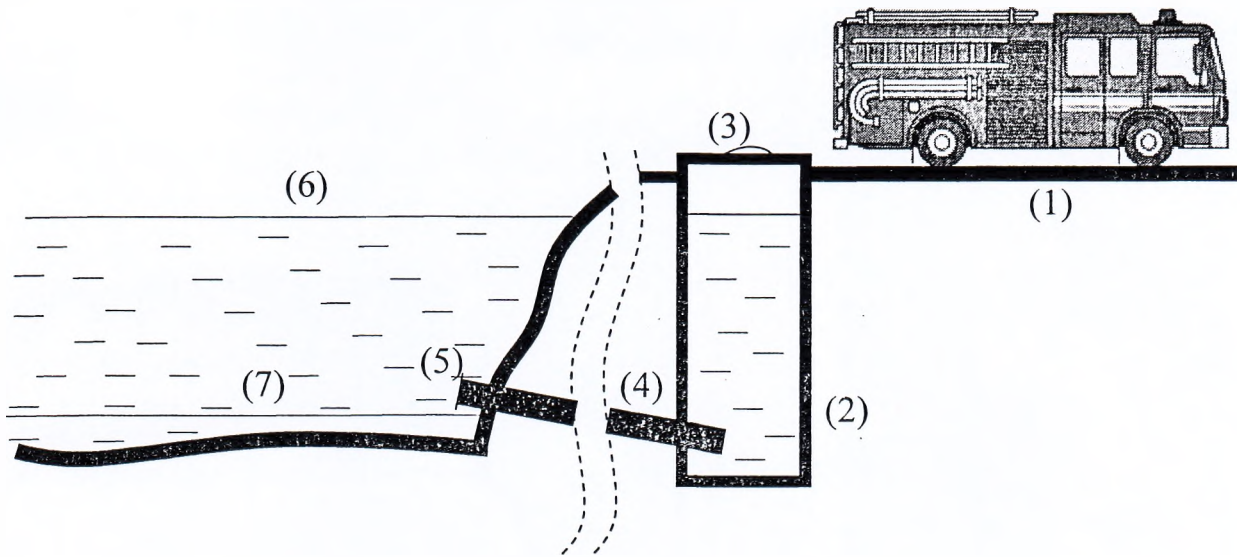


Ghi chú:

- (1) Bến lấy nước chịu tải không nhỏ hơn 5 tấn, có bề mặt bằng phẳng.
- (2) Trụ chống trôi xe có chiều cao không nhỏ hơn 0,25 m, cách mép ngoài của bến không nhỏ hơn 1,5 m.
- (3) Rào chắn cao 0,8 m.
- (4) Mức nước cao nhất do thủy triều hoặc có nguồn nước bổ sung.
- (5) Mức nước thấp nhất do thủy triều hoặc sử dụng:
 - Độ cao giữa (1) với (5) không lớn hơn 4 m nhằm bảo đảm khả năng hút nước của xe chữa cháy hoặc máy bơm chữa cháy di động.
 - Độ cao giữa (4) với (5) không nhỏ hơn 0,7 m nhằm bảo đảm giỏ lọc ngập sâu, không ảnh hưởng đến khả năng hút nước của xe chữa cháy hoặc máy bơm chữa cháy di động.

2. Hồ thu nước phục vụ chữa cháy

Khi xe chữa cháy hoặc máy bơm chữa cháy di động không thể tiếp cận được nguồn nước do bờ bị sụt lún hoặc bị che chắn bởi các công trình thì cần phải xây dựng hồ thu nước.



Ghi chú:

- (1) Bãi đỗ xe lấy nước chịu tải không nhỏ hơn 5 tấn, có bề mặt bằng phẳng.
- (2) Trụ chống trôi xe có chiều cao không nhỏ hơn 0,25 m, cách mép ngoài của hồ thu không nhỏ hơn 1,5 m.
- (3) Hồ thu nước có thể tích từ 3 m³ đến 5 m³; độ sâu không nhỏ hơn 1,5 m.
- (4) Nắp hồ thu nước.
- (5) Đường ống dẫn nước từ nguồn nước đến hồ thu có đường kính không nhỏ hơn 200 mm và có chiều dài không lớn hơn 200 m, có hộp van khóa sự lưu thông nước.
- (6) Lưới chắn rác.
- (7) Mức nước cao nhất do thủy triều hoặc có nguồn nước bổ sung.
- (8) Mức nước thấp nhất do thủy triều hoặc sử dụng.

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025), Công an thành phố kính trình Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo Quyết định quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;
- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;
- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.
- Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng.
- Thông tư số 06/2022/TT-BXD ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình.
- Thông tư số 09/2023/TT-BXD ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình.
- Thông tư số 15/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 07:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật.

2. Cơ sở thực tiễn

Trong 5 năm qua (từ đầu năm 2021 đến ngày 15 tháng 10 năm 2025),

Công an thành phố (bao gồm Cần Thơ, Hậu Giang, Sóc Trăng cũ) đã tham gia xử lý 105 vụ cháy, nổ (có 8 người chết, 6 người bị thương, tài sản thiệt hại trên 69 tỷ đồng), trong đó có 80 vụ cháy, nổ xảy ra tại khu vực đô thị, chiếm 76,2% số vụ cháy, nổ toàn thành phố. Mặc dù lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH) đã nỗ lực để giải quyết hiệu quả, hạn chế tối đa thiệt hại về người và tài sản, tuy nhiên hạ tầng giao thông và nguồn nước phục vụ chữa cháy ở khu vực đô thị chưa bảo đảm là một trong những nguyên nhân chính làm hạn chế công tác chữa cháy và CNCH. Thời gian xe chữa cháy di chuyển trong các khu vực đô thị từ đội chữa cháy và CNCH đến đám cháy và tiếp cận, khai thác được nguồn nước phục vụ chữa cháy (trụ nước, bể chứa, sông, kênh, rạch...) trung bình từ 10 phút đến 30 phút cho quãng đường dưới 5 km trong khung giờ từ 7 giờ đến 21 giờ. Nhiều khu dân cư, tuyến đường, hẻm nhỏ, hẹp, không bảo đảm cho xe chữa cháy tiếp cận khi có sự cố xảy ra; một số khu vực chưa được đầu tư nguồn nước phục vụ chữa cháy (trụ nước, bể chứa, hồ thu nước...) hoặc có đầu tư nhưng trữ lượng, áp lực nước không đáp ứng yêu cầu công tác chữa cháy tại chỗ và triển khai lực lượng, phương tiện khi có tình huống khẩn cấp; sông, kênh, rạch, ao, hồ rất nhiều nhưng thiếu bến lấy nước dành cho xe chữa cháy tiếp cận để hút nước. Công an thành phố đã khảo sát, thu thập dữ liệu nguồn nước phục vụ chữa cháy được 5.048 nguồn (*trong đó, có 3.283 trụ nước chữa cháy ngoài nhà, 438 bể chứa và 1.327 nguồn nước tự nhiên*); khảo sát tại 12 phường: Ninh Kiều, Cái Khế, Tân An, An Bình, Cái Răng, Thốt Nốt, Vị Tân, Vị Thanh, Ngã Năm, Phú Lợi, Sóc Trăng, Vĩnh Châu, có trên 200 hẻm nhỏ, sâu, xe chữa cháy không vào được, thiếu nguồn nước phục vụ chữa cháy.

Bên cạnh đó, yêu cầu thực tiễn trong công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đòi hỏi phải có văn bản quy phạm pháp luật quy định phù hợp với đặc thù của địa bàn thành phố Cần Thơ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy.

Từ các cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc ban hành Quyết định quy định cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích

- Thúc đẩy hóa quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy.

- Tạo cơ sở pháp lý để cơ quan quản lý, chính quyền địa phương thực hiện các biện pháp quản lý, đầu tư, cải tạo, chỉnh trang hạ tầng giao thông và nguồn nước phục vụ chữa cháy theo đúng quy định pháp luật.

- Phục vụ công tác quy hoạch, đầu tư phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm đồng bộ giữa hạ tầng giao thông, cấp nước và yêu cầu an toàn phòng cháy, chữa cháy.

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, sẵn sàng chữa cháy tại chỗ, hạn chế thấp nhất thiệt hại do cháy, nổ gây ra, góp phần bảo vệ tính mạng, tài sản của Nhân dân và Nhà nước.

- Tăng cường tuyên truyền để nâng cao nhận thức, trách nhiệm người dân, chủ cơ sở trong việc bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy, đặc biệt là tại các khu vực còn hạn chế về hạ tầng.

2. Quan điểm

- Tuân thủ Hiến pháp, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật; bảo đảm các quy định của Quyết định được cụ thể và có tính khả thi cao.

- Kết hợp chặt chẽ giữa công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy với quy hoạch đầu tư hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm việc khắc phục, cải tạo hạ tầng giao thông và nguồn nước được thực hiện có lộ trình, hiệu quả và bền vững; gắn công tác xác định khu vực không bảo đảm hạ tầng phòng cháy, chữa cháy với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đô thị an toàn, văn minh, hiện đại.

- Thực hiện công khai, minh bạch, khách quan trong việc khảo sát, đánh giá và xác định khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy; bảo đảm tính chính xác, phù hợp thực tế và đúng quy định của pháp luật.

- Phát huy trách nhiệm của chính quyền địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác bảo đảm điều kiện phòng cháy, chữa cháy.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH

Quá trình xây dựng dự thảo Quyết định quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ, Công an thành phố tuân thủ đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành, cụ thể:

1. Thực hiện Quyết định số 1170/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Danh mục Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội, nghị định của Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ; Quyết định số 1067/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ, Công an thành phố đã xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định và bảng so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Quyết định.

2. Lấy ý kiến của các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan và ý kiến phản biện xã hội; đăng tải dự thảo Quyết định trên Cổng thông tin điện tử Ủy

ban nhân dân thành phố.

3. Tổng hợp tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý, phản biện xã hội và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Quyết định gửi Sở Tư pháp thẩm định.

4. Tổng hợp tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định và chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Quyết định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA QUYẾT ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng và nguyên tắc áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

- Quyết định này quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy phù hợp với đặc thù của địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Những nội dung không quy định trong Quyết định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật mới.

b) Đối tượng áp dụng

- Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

c) Nguyên tắc thực hiện

- Việc cải tạo, chỉnh trang phải bảo đảm cải thiện hệ thống hạ tầng giao thông, nguồn nước đáp ứng yêu cầu phục vụ chữa cháy.

- Ưu tiên triển khai đối với khu vực có mật độ dân cư cao, đường đô thị nhỏ, hẻm sâu. Bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu phòng cháy, chữa cháy với quy hoạch tổng thể phát triển đô thị trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Không áp dụng đối với các khu vực đô thị được quy hoạch, đầu tư xây dựng mới theo quy định của pháp luật.

2. Bố cục của dự thảo Quyết định

Quyết định gồm có 07 Điều (từ Điều 1 đến Điều 7) và 01 Phụ lục.

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định

a) Giải thích từ ngữ (Điều 4)

Trong Quyết định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Đường đô thị là đường bộ nằm trong phạm vi địa giới hành chính phường.

- Hẻm là đường nhánh xuất phát từ đường đô thị, chủ yếu phục vụ tiếp cận các thửa đất bên trong.

- Xe chữa cháy là loại xe chuyên dùng của lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ thành phố Cần Thơ và các tỉnh lân cận, được lắp đặt, bố trí trang thiết bị, phương tiện, dụng cụ chuyên dùng để thực hiện nhiệm vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, có khối lượng toàn bộ từ 3 tấn đến 20 tấn.

- Khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy là phạm vi không gian có nhiều nhà ở tại đô thị với tiêu chí xác định theo Quyết định số /2005/QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định khu vực không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

b) Quy định về cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy (Điều 5)

- Đối với đường đô thị, hẻm, khi cải tạo, chỉnh trang phải bảo đảm các quy định sau:

+ Chiều rộng thông thủy mặt đường không nhỏ hơn 3,5 m. Trường hợp mặt đường nhỏ hẹp chỉ đủ cho 1 làn xe chạy mà không thể mở rộng thì bố trí đoạn mở rộng bảo đảm theo quy định tại điểm 6.5 QCVN 06:2022/BXD.

+ Chiều cao thông thủy của đường không nhỏ hơn 4,5 m, đồng thời các kết cấu chặn phía trên đường tuân thủ đầy đủ các quy định tại điểm 6.2.1.3 QCVN 06:2022/BXD.

+ Cầu, mặt đường, bãi đỗ xe, bãi quay xe chịu tải không nhỏ hơn 10 tấn.

+ Bố trí bãi quay xe ở cuối đoạn cụt theo quy định tại điểm 6.4 QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD đối với đường hoặc bãi đỗ xe dạng cụt có chiều dài lớn hơn 46 m.

+ Có vạch kẻ hoặc biển báo cấm đỗ xe tại các vị trí bố trí nguồn nước phục vụ chữa cháy.

+ Đường dây dẫn điện trên không và cáp viễn thông treo (bao gồm cáp truyền hình) chỉ được bố trí vượt ngang đường trong trường hợp cần thiết; ưu tiên thực hiện ngầm hóa. Trường hợp phải vượt qua, việc bố trí phải tuân thủ quy chuẩn chuyên ngành tương ứng về tĩnh không, khoảng cách an toàn và yêu cầu báo hiệu, đồng thời bảo đảm an toàn giao thông đô thị theo quy định hiện hành.

- Đối với nguồn nước phục vụ chữa cháy, khi cải tạo, chỉnh trang phải bảo đảm các quy định sau:

+ Bố trí nguồn nước phục vụ chữa cháy có bán kính phục vụ không lớn hơn 400 m nếu xe chữa cháy tiếp cận được nguồn nước hoặc 300 m nếu máy bơm chữa cháy di động tiếp cận được nguồn nước. Có thể tăng bán kính phục vụ bằng cách lắp đặt các đường ống cụt có chiều dài không lớn hơn 200 m từ nguồn nước phục vụ chữa cháy đến các hố thu nước.

+ Nguồn nước phục vụ chữa cháy phải bảo đảm: có bên, bãi đỗ chịu tải không nhỏ hơn 5 tấn; chiều cao tính từ mực nước thấp nhất đến mặt phẳng ngang (đậu xe chữa cháy hoặc máy bơm chữa cháy di động) không lớn hơn 4 m

và chiều cao tính từ mực nước thấp nhất đến mực nước cao nhất không nhỏ hơn 0,7 m; có phương án nạo vét thường xuyên.

+ Đường kính của đường ống cấp nước đô thị không nhỏ hơn 100 mm. Trên mạng đường ống cấp nước đô thị, dọc theo các đường đô thị phải bố trí các trụ cấp nước chữa cháy bảo đảm: khoảng cách giữa các trụ không lớn hơn 400 m; khoảng cách giữa họng nước của trụ và tường các ngôi nhà không nhỏ hơn 1 m; khoảng cách giữa họng của trụ và mép đường (trụ bố trí trên vỉa hè) không lớn hơn 2,5 m; sửa chữa hoặc thay thế các trụ bị hư hỏng, mất tác dụng.

- Đối với những hẻm mà chưa thể cải tạo, chỉnh trang bảo đảm theo khoản 1 Điều này thì tại đầu hẻm và trong hẻm phải bố trí trụ cấp nước chữa cháy hoặc bể chứa nước, hồ thu nước, bến, bãi đỗ xe bảo đảm quy định tại khoản 2 Điều này.

- Khuyến khích nâng cấp hẻm thành đường đô thị, đầu tư, trang bị cho lực lượng dân phòng phương tiện chữa cháy cỡ nhỏ, mô tô chữa cháy, máy bơm chữa cháy khiêng tay, lăng, vòi chữa cháy, dụng cụ phá dỡ thô sơ tại các khu vực hẻm sâu.

c) Trách nhiệm thi hành (Điều 6)

- Sở Xây dựng

+ Chủ trì, phối hợp với Công an thành phố và các sở, ban, ngành có liên quan: hướng dẫn việc triển khai thực hiện Quyết định này; thẩm định, phê duyệt các dự án, phương án cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy.

+ Thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện xử lý hoặc tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý các trường hợp xây dựng vi phạm theo quy định.

+ Xem xét, giải quyết các vấn đề phát sinh, vướng mắc (nếu có); trường hợp vượt thẩm quyền tham mưu đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để xem xét, giải quyết.

- Công an thành phố

+ Phối hợp với Sở Xây dựng tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.

+ Phối hợp với các doanh nghiệp cấp nước, Ủy ban nhân dân các phường thường xuyên tổ chức kiểm tra các nguồn nước phục vụ chữa cháy.

+ Tham gia ý kiến về nghiệp vụ đối với các dự án cải tạo, chỉnh trang khu vực đô thị theo quy định.

- Sở Tài chính

+ Phối hợp với Sở Xây dựng, Công an thành phố và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương để thực hiện các dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị theo quy định.

+ Hướng dẫn các địa phương, cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí

thực hiện cải tạo, chỉnh trang đô thị theo quy định.

+ Tham gia ý kiến về nghiệp vụ đối với các dự án cải tạo, chỉnh trang khu vực đô thị theo quy định.

- Các sở, ban, ngành

+ Phối hợp với Sở Xây dựng tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.

+ Tham gia ý kiến về nghiệp vụ đối với các dự án cải tạo, chỉnh trang khu vực đô thị theo quy định.

+ Rà soát các khu đô thị trên phạm vi địa bàn quản lý không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy, báo cáo cấp có thẩm quyền làm cơ sở thực hiện việc cải tạo, chỉnh trang phù hợp theo Quyết định này.

+ Lập kế hoạch, lộ trình và triển khai thực hiện đầu tư xây dựng cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn quản lý.

- Ủy ban nhân dân các phường:

+ Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.

+ Rà soát các khu vực đô thị trên phạm vi địa bàn quản lý không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy, báo cáo cấp có thẩm quyền làm cơ sở thực hiện việc cải tạo, chỉnh trang phù hợp theo Quyết định này.

+ Lập kế hoạch, lộ trình và triển khai thực hiện đầu tư xây dựng cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn quản lý.

+ Bố trí nguồn lực, huy động các nguồn vốn hợp pháp để thực hiện cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị theo quy định.

+ Nếu có khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định này, báo cáo về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết.

- Các doanh nghiệp cấp nước

+ Rà soát, tổ chức kiểm tra và đánh giá tình trạng của trụ nước chữa cháy tại các khu vực; kịp thời sửa chữa các trụ nước chữa cháy bị hư hỏng; bảo đảm lưu lượng nước phục vụ chữa cháy theo quy định (theo Bảng 7, Bảng 8 QCVN 06:2022/BXD).

+ Phối hợp với các đơn vị liên quan cải tạo, nâng cấp, bố trí hệ thống cấp nước chữa cháy tại các khu vực đô thị.

+ Tham gia ý kiến về nghiệp vụ đối với các dự án cải tạo, chỉnh trang khu vực đô thị theo quy định.

- Các tổ chức, cá nhân có liên quan:

+ Thực hiện việc đầu tư xây dựng, cải tạo, chỉnh trang trong khu vực đô thị bảo đảm phù hợp Quyết định này và quy định pháp luật liên quan.

+ Chấp hành các quy định về phòng cháy và chữa cháy trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Về nguồn lực

Kinh phí thực hiện cải tạo, chỉnh trang khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Quyết định

Sau khi Quyết định có hiệu lực, Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Công an thành phố, các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các phường tổ chức triển khai rà soát xác định khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy và tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố kế hoạch, lộ trình cải tạo, chỉnh trang theo quy định.

3. Thời gian trình thông qua

Trước ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Quyết định quy định cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ, Công an thành phố kính trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) dự thảo Quyết định; (2) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; (3) Bản tổng hợp ý kiến tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; (4) Báo cáo thẩm định; (5) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, PCCC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TP CẦN THƠ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày tháng năm 2025

BẢNG SO SÁNH, THUYẾT MINH

DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ CẢI TẠO, CHỈNH TRANG ĐỐI VỚI CÁC KHU VỰC ĐỘ THỊ KHÔNG BẢO ĐẢM HẠ TẦNG GIAO THÔNG HOẶC NGUỒN NƯỚC PHỤC VỤ CHỮA CHÁY THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LƯẬT, QUY CHUẨN KỸ THUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ VỚI LƯẬT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ SỐ 55/2024/QH15; LƯẬT TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ SỐ 36/2024/QH15; CÁC THÔNG TƯ CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG: THÔNG TƯ SỐ 01/2021/TT-BXD NGÀY 19 THÁNG 5 NĂM 2021 BAN HÀNH QCVN 01:2021/BXD QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ QUY HOẠCH XÂY DỰNG; THÔNG TƯ SỐ 06/2022/TT-BXD NGÀY 30 THÁNG 11 NĂM 2022 BAN HÀNH QCVN 06:2022/BXD QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ AN TOÀN CHÁY CHO NHÀ VÀ SỬA ĐỔI 1:2023 QCVN 06:2022/BXD QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ AN TOÀN CHÁY CHO NHÀ VÀ CÔNG TRÌNH; THÔNG TƯ SỐ 15/2023/TT-BXD NGÀY 29 THÁNG 12 NĂM 2023 BAN HÀNH QCVN 07:2023/BXD QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ HỆ THỐNG CÔNG TRÌNH HẠ TẦNG KỸ THUẬT

<p>LƯẬT SỐ 55/2024/QH15, LƯẬT SỐ 36/2024/QH15, THÔNG TƯ SỐ 01/2021/TT-BXD, THÔNG TƯ SỐ 06/2022/TT-BXD, THÔNG TƯ SỐ 09/2023/TT-BXD, THÔNG TƯ SỐ 15/2023/TT-BXD,</p>	<p>ĐIỀU 1. Phạm vi điều chỉnh</p>	<p>THUYẾT MINH</p>
<p>- Điểm a khoản 6 Điều 55 Luật số 55/2024/QH15: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh...; quy định về cải tạo, chỉnh trang đối</p>	<p>1. Quyết định này quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của</p>	<p>- Căn cứ khoản 2 Điều 65 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của</p>

<p>với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy”.</p>	<p>pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy phù hợp với đặc thù của địa bàn thành phố Cần Thơ.</p> <p>2. Những nội dung không quy định trong Quyết định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật mới.</p>	<p>Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).</p> <p>- Bổ sung việc điều chỉnh những trường hợp có thể phát sinh trong thực tiễn.</p>
<p>- Điểm a khoản 6 Điều 55 Luật số 55/2024/QH15: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ...; quy định về cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy”.</p>	<p>Điều 2. Đối tượng áp dụng</p> <p>Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ.</p>	<p>- Xác định theo quy định của Luật số 55/2024/QH15 và tình hình thực tiễn tại thành phố Cần Thơ.</p>
	<p>Điều 3. Nguyên tắc thực hiện</p> <ol style="list-style-type: none"> Việc cải tạo, chỉnh trang phải bảo đảm cải thiện hệ thống hạ tầng giao thông, nguồn nước đáp ứng yêu cầu phục vụ chữa cháy. Ưu tiên triển khai đối với khu vực có mật độ dân cư cao, đường đô thị nhỏ, hẻm sâu. Bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu phòng cháy, chữa cháy với quy hoạch tổng thể phát triển đô thị trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Không áp dụng đối với các khu vực đô thị được quy hoạch, đầu tư xây dựng mới theo quy định của pháp luật về quy hoạch, xây dựng. 	<p>- Căn cứ yêu cầu thực tiễn của thành phố Cần Thơ.</p>

<p>- Thông tư số 06/2022/TT-BXD:</p> <p>+ Điểm 6.2.1.1: Chiều rộng thông thủy của mặt đường cho xe chữa cháy không được nhỏ hơn 3,5 m;</p> <p>+ Điểm 6.5: Đối với đường giao thông nhỏ hẹp chỉ đủ cho 1 làn xe chạy thì cứ ít nhất 100 m phải thiết kế một đoạn đường mở rộng có chiều dài tối thiểu 8 m và chiều rộng tối thiểu 7 m để xe chữa cháy và các loại xe khác có thể tránh nhau dễ dàng.</p> <p>+ Điểm 6.2.1.3: Chỉ cho phép có các kết cấu chặn phía trên đường cho xe chữa cháy và bãi đỗ xe chữa cháy nếu bảo đảm tất cả những yêu cầu sau: Chiều cao thông thủy để các phương tiện chữa cháy đi qua không được nhỏ hơn 4,5 m; Kích thước của kết cấu chặn phía trên (đọc theo chiều dài của đường cho xe chữa cháy và bãi đỗ xe chữa cháy) không được lớn hơn 10 m; Nếu có từ hai kết cấu chặn phía trên bắc ngang qua đường cho xe chữa cháy hoặc bãi đỗ xe chữa cháy thì khoảng thông thủy giữa những kết cấu này không được nhỏ hơn 20 m;...</p>	<p>vụ chữa cháy trên địa bàn thành phố Cần Thơ.</p> <p>Điều 5. Quy định về cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy</p> <p>1. Đối với đường đô thị, hẻm, khi cải tạo, chỉnh trang phải bảo đảm các quy định sau:</p> <p>a) Chiều rộng thông thủy mặt đường không nhỏ hơn 3,5 m. Trường hợp mặt đường nhỏ hẹp chỉ đủ cho 1 làn xe chạy mà không thể mở rộng thì bố trí đoạn mở rộng bảo đảm theo quy định tại điểm 6.5 QCVN 06:2022/BXD.</p> <p>b) Chiều cao thông thủy của đường không nhỏ hơn 4,5 m, đồng thời các kết cấu chặn phía trên đường tuân thủ đầy đủ các quy định tại điểm 6.2.1.3 QCVN 06:2022/BXD.</p>	<p>- Kế thừa quy định của pháp luật hiện hành về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.</p> <p>- Kế thừa quy định của pháp luật hiện hành về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.</p>
--	---	---

<p>+ Điểm 6.2.9: Mặt đường cho xe chữa cháy và bãi đỗ xe chữa cháy phải bảo đảm chịu được tải trọng của xe chữa cháy theo yêu cầu thiết kế và phù hợp với chủng loại phương tiện của cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH nơi xây dựng công trình.</p>	<p>c) Cầu, mặt đường, bãi đỗ xe, bãi quay xe chịu tải không nhỏ hơn 10 tấn.</p>	<p>- Căn cứ yêu cầu thực tiễn của thành phố Cần Thơ.</p>
<p>+ Điểm 6.2.5: Nếu chiều dài của đường cho xe chữa cháy hoặc bãi đỗ xe chữa cháy dạng cụt lớn hơn 46 m thì đoạn ở cuối đoạn cụt phải có bãi được thiết kế theo quy định tại 6.4.</p> <p>+ Điểm 6.4: Thiết kế bãi quay xe phải tuân theo một trong các quy định sau:</p> <p>Hình tam giác đều có cạnh không nhỏ hơn 7 m, một đỉnh nằm ở đường cụt, hai đỉnh nằm cân đối ở hai bên đường;</p> <p>Hình vuông có cạnh không nhỏ hơn 12 m;</p> <p>Hình tròn, đường kính không nhỏ hơn 10 m;</p> <p>Hình chữ nhật vuông góc với đường cụt, cân đối về hai phía của đường, có kích thước không nhỏ hơn 5 m x 20 m.</p> <p>- Thông tư số 09/2023/TT-BXD: Sửa đổi điểm 6.4 như sau: “6.4 Thiết kế bãi quay xe phải phù hợp với phương tiện chữa cháy ở địa phương.”.</p>	<p>d) Bố trí bãi quay xe ở cuối đoạn cụt theo quy định tại điểm 6.4 QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD đối với đường hoặc bãi đỗ xe dạng cụt có chiều dài lớn hơn 46 m.</p>	<p>- Kế thừa quy định của pháp luật hiện hành về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.</p>
<p>- Điểm 0 khoản 4 Điều 18 Luật số 36/2024/QH15: “Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ không được dừng xe, đỗ xe tại các vị trí sau đây:..., chỗ</p>	<p>đ) Có vạch kẻ hoặc biển báo cấm đỗ xe tại các vị trí bố trí nguồn nước phục vụ chữa cháy.</p>	<p>- Kế thừa quy định của pháp luật hiện hành về trật tự, an toàn giao thông đường bộ và quy chuẩn kỹ thuật quốc</p>

<p>dành riêng cho xe chữa cháy lấy nước;...".</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 15/2023/TT-BXD + Điểm 1.4.12 QCVN 07-4:2023/BXD: <p>Công trình giao thông đô thị</p> <p>Gồm đường đô thị, cầu đường bộ, hầm đường bộ trong đô thị; hệ thống báo hiệu đường bộ;...</p> <ul style="list-style-type: none"> + Điểm 2.1.4 QCVN 07-4:2023/BXD <p>Công trình giao thông đô thị phải bảo đảm cho xe chữa cháy tiếp cận tới các công trình xây dựng, tiếp cận tới các họng cấp nước chữa cháy.</p>	<p>e) Đường dây dẫn điện trên không và cáp viễn thông treo (bao gồm cáp truyền hình) chỉ được bố trí vượt ngang đường trong trường hợp cần thiết; ưu tiên thực hiện ngầm hóa. Trường hợp phải vượt qua, việc bố trí phải tuân thủ quy chuẩn chuyên ngành tương ứng về tĩnh không, khoảng cách an toàn và yêu cầu báo hiệu, đồng thời bảo đảm an toàn giao thông đô thị theo quy định hiện hành.</p> <p>2. Đối với nguồn nước phục vụ chữa cháy, khi cải tạo, chỉnh trang phải bảo đảm các quy định sau:</p> <p>a) Bố trí nguồn nước phục vụ chữa cháy có bán kính phục vụ không lớn hơn 400 m nếu xe chữa cháy tiếp cận được nguồn nước hoặc 300 m nếu máy bơm chữa cháy di động tiếp cận được nguồn nước. Có thể tăng bán kính phục vụ bằng cách lắp đặt các đường ống cắt có chiều dài không lớn hơn 200 m từ nguồn nước phục vụ chữa cháy đến các hố thu nước.</p>	<p>gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.</p> <p>- Căn cứ yêu cầu thực tiễn của thành phố Cần Thơ.</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 09/2023/TT-BXD: + Điểm 5.1.5.9 Bồn, bể, trụ nước chữa cháy ngoài nhà, hồ nước chữa cháy tự nhiên và nhân tạo phải đặt vị trí bảo đảm bán kính phục vụ: <p>Khi có máy bơm của xe chữa cháy - 400 m;</p> <p>Khi có máy bơm di động - đến 300 m trong phạm vi hoạt động kỹ thuật của máy bơm;</p> <p>Đề tăng bán kính phục vụ, cho phép lắp đặt các đường ống cắt có chiều dài không quá</p>		<p>- Kế thừa quy định của pháp luật hiện hành về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.</p>

<p>200 m từ bờn, bẻ và hồ nhân tạo đến các bể trung gian (hồ thu nước) bảo đảm theo quy định tại 5.1.5.8.</p> <p>- Thông tư số 06/2022/TT-BXD:</p> <p>+ Điểm 5.1.4.5 ... Đường kính ống dẫn nước chữa cháy ngoài nhà cho khu dân cư và cơ sở sản xuất không được nhỏ hơn 100 mm, đối với khu vực nông thôn không được nhỏ hơn 75 mm.</p> <p>+ Điểm 5.1.4.6 Các trụ cấp nước chữa cháy phải được bố trí ở khoảng cách không lớn hơn 2,5 m đến mép đường, nhưng không gần hơn 1 m đến tường ngoài nhà; cho phép bố trí trụ nước (trụ ngầm) nằm ở đường giao thông.</p> <p>+ Điểm 5.1.4.7 ... bán kính phục vụ của mỗi trụ nước không lớn hơn 200 m tính theo đường đi chữa cháy.</p> <p>- Thông tư 01/2021/TT-BXD:</p> <p>+ Điểm 2.10.5 Phải tận dụng các sông hồ, ao để cấp nước chữa cháy. Có đường cho xe chữa cháy tới lấy nước. Chiều sâu mặt nước so với mặt đất tại vị trí bố trí lấy nước chữa cháy không lớn hơn 4 m và chiều dày lớp nước $\geq 0,5$ m.</p>	<p>b) Đường kính của đường ống cấp nước đô thị không nhỏ hơn 100 mm. Trên mạng đường ống cấp nước đô thị, dọc theo các đường đô thị phải bố trí các trụ cấp nước chữa cháy bảo đảm: khoảng cách giữa các trụ không lớn hơn 400 m; khoảng cách giữa họng nước của trụ và tường các ngôi nhà không nhỏ hơn 1 m; khoảng cách giữa họng của trụ và mép đường (trụ bố trí trên vỉa hè) không lớn hơn 2,5 m; sửa chữa hoặc thay thế các trụ bị hư hỏng, mất tác dụng.</p> <p>c) Nguồn nước phục vụ chữa cháy phải bảo đảm: có bên, bãi đổ chịu tải không nhỏ hơn 5 tấn; chiều cao tính từ mực nước thấp nhất đến mặt phẳng ngang (<i>đầu xe chữa cháy hoặc máy bơm chữa cháy di động</i>) không lớn hơn 4 m và chiều cao tính từ mực nước thấp nhất đến mực nước cao nhất không nhỏ hơn 0,7 m; có phương án nạo vét thường xuyên.</p>	<p>- Kế thừa quy định của pháp luật hiện hành về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.</p> <p>- Kế thừa quy định của pháp luật hiện hành về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng; căn cứ văn bản chỉ đạo của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH Bộ Công an; yêu cầu thực tiễn của thành phố Cần Thơ.</p> <p>Căn cứ yêu cầu thực tiễn của thành phố Cần Thơ.</p>
	<p>3. Đối với những hẻm mà chưa thể cải tạo, chỉnh trang bảo đảm theo khoản 1 Điều này thì tại đầu hẻm và trong hẻm phải bố trí trụ cấp nước chữa cháy hoặc bể chứa</p>	

	<p>nước, hốt thu nước, bển, bãi đổ xe bảo đảm quy định tại khoản 2 Điều này.</p>	<p>Căn cứ yêu cầu thực tiễn của thành phố Cần Thơ.</p>
	<p>4. Khuyến khích nâng cấp hẻm thành đường đô thị, đầu tư, trang bị cho lực lượng dân phòng phương tiện chữa cháy cỡ nhỏ, mô tô chữa cháy, máy bơm chữa cháy khiêng tay, lăng, vòi chữa cháy, dụng cụ phá dỡ thô sơ tại các khu vực hẻm sâu.</p>	<p>Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và thực tiễn của thành phố Cần Thơ để quy định trách nhiệm thi hành cho các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan.</p>
	<p>Điều 6. Trách nhiệm thi hành</p> <p>1. Sở Xây dựng</p> <p>a) Chủ trì, phối hợp với Công an thành phố và các sở, ban, ngành có liên quan: hướng dẫn việc triển khai thực hiện Quyết định này; thẩm định, phê duyệt các dự án, phương án cải tạo, chỉnh trang đối với các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy.</p> <p>b) Thông xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện xử lý hoặc tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý các trường hợp xây dựng vi phạm theo quy định.</p> <p>c) Xem xét, giải quyết các vấn đề phát sinh, vướng mắc (nếu có); trường hợp vượt thẩm quyền tham mưu đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để xem xét, giải quyết.</p> <p>2. Công an thành phố</p> <p>a) Phối hợp với Sở Xây dựng tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.</p> <p>b) Phối hợp với các doanh nghiệp cấp nước, Ủy ban nhân dân các phường thường xuyên tổ chức kiểm tra các nguồn nước phục vụ chữa cháy.</p> <p>c) Tham gia ý kiến về nghiệp vụ đối với các dự án cải tạo, chỉnh trang khu vực đô thị theo quy định.</p>	

	<p>3. Sở Tài chính</p> <p>a) Phối hợp với Sở Xây dựng, Công an thành phố và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương để thực hiện các dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị theo quy định.</p> <p>b) Hướng dẫn các địa phương, cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện cải tạo, chỉnh trang đô thị theo quy định.</p> <p>c) Tham gia ý kiến về nghiệp vụ đối với các dự án cải tạo, chỉnh trang khu vực đô thị theo quy định.</p> <p>4. Các sở, ban, ngành</p> <p>a) Phối hợp với Sở Xây dựng tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm vi địa bàn quản lý.</p> <p>b) Tham gia ý kiến về nghiệp vụ đối với các dự án cải tạo, chỉnh trang khu vực đô thị theo quy định.</p> <p>c) Rà soát các khu đô thị trên phạm vi địa bàn quản lý không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy, báo cáo cấp có thẩm quyền làm cơ sở thực hiện việc cải tạo, chỉnh trang phù hợp theo Quyết định này.</p> <p>d) Lập kế hoạch, lộ trình và triển khai thực hiện đầu tư xây dựng cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn quản lý.</p> <p>5. Ủy ban nhân dân các phường:</p> <p>a) Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Quyết định này cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên phạm</p>	
--	---	--

vi địa bàn quản lý.

b) Rà soát các khu vực đô thị trên phạm vi địa bàn quản lý không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy, báo cáo cấp có thẩm quyền làm cơ sở thực hiện việc cải tạo, chỉnh trang phù hợp theo Quyết định này.

c) Lập kế hoạch, lộ trình và triển khai thực hiện đầu tư xây dựng cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị không bảo đảm hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy trên địa bàn quản lý.

d) Bỏ trí nguồn lực, huy động các nguồn vốn hợp pháp để thực hiện cải tạo, chỉnh trang các khu vực đô thị theo quy định.

đ) Nếu có khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định này, báo cáo về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết.

6. Các doanh nghiệp cấp nước

a) Rà soát, tổ chức kiểm tra và đánh giá tình trạng của trụ nước chữa cháy tại các khu vực; kịp thời sửa chữa các trụ nước chữa cháy bị hư hỏng; bảo đảm lưu lượng nước phục vụ chữa cháy theo quy định (theo Bảng 7, Bảng 8 QCVN 06:2022/BXD).

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan cải tạo, nâng cấp, bố trí hệ thống cấp nước chữa cháy tại các khu vực đô thị.

c) Tham gia ý kiến về nghiệp vụ đối với các dự án cải tạo, chỉnh trang khu vực đô thị theo quy định.

7. Các tổ chức, cá nhân có liên quan:

	<p>a) Thực hiện việc đầu tư xây dựng, cải tạo, chỉnh trang trong khu vực đô thị bảo đảm phù hợp Quyết định này và quy định pháp luật liên quan.</p> <p>b) Chấp hành các quy định về phòng cháy và chữa cháy trong quá trình triển khai thực hiện dự án.</p>	
	<p>Điều 7. Tổ chức thực hiện</p> <p>1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2025.</p> <p>2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Công an thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.</p>	<p>- Căn cứ khoản 2 Điều 67 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP)</p> <p>- Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và thực tiễn của thành phố Cần Thơ để quy định trách nhiệm thi hành cho các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan</p>
	<p>Phụ lục: Tài liệu hướng dẫn xây dựng điểm, bên lấy nước phục vụ chữa cháy</p>	<p>- Căn cứ yêu cầu hướng dẫn thực hiện đồng bộ.</p>